

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN
Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 26/01/2026 đến ngày 13/02/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực Phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân	Hô hấp: Thổi bóng - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên. - Chân: Bật tại chỗ.	* Chơi - tập có chủ định, thể dục sáng - Hô hấp: Thổi bóng - Tay: Hai tay đưa sang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên. - Chân: Bật tại chỗ. - Tập kết hợp bài hát: Sắp đến tết rồi - Trò chơi "Bắt chước tạo dáng"	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đi bước qua gậy kê cao. Chạy đổi hướng.	- Đi bước qua gậy kê cao. - Chạy đổi hướng.	* Chơi - tập có chủ định - Đi bước qua gậy kê cao. - Bò qua vật cản - chạy đổi hướng. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Chuồn chuồn bay. - TCM: Ngày hội của muôn loài, bịt mắt bắt dê.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi: Bò qua vật cản.	- Bò qua vật cản.	* Chơi - tập có chủ định - Bò qua vật cản - chạy đổi hướng.	
5	Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: Bật qua các vòng.	- Bật qua các vòng.	* Chơi - tập có chủ định - Bật qua các vòng. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Lá rụng	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "Múa khéo".	- Xâu, luồn dây hoa, quả, vòng màu vàng, vòng cổ,... - Chắp ghép hình.	* Chơi - tập có chủ định - Dán hoa đào. - Xâu vòng màu vàng.	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Dán hoa đào, xâu vòng màu vàng, tô màu bông hoa.	- lồng hộp. - Thực hiện các hoạt động: Nhào đất, nặn, xâu vòng màu vàng, dán hoa đào, tô màu bông hoa. - Tập cầm bút tô, vẽ.	- Tô màu bông hoa. * Hoạt động với đồ vật - Chơi ở khu vực hoạt động với đồ vật: Nhặt đồ vật, ghép hình. - Chơi ở khu vực vận động: Kéo dây ô tô,... - Chơi ở khu vực nghệ thuật: Hát các bài hát trong chủ đề, tô màu... * Hoạt động chơi - Dạo chơi ngoài trời: Chơi với đất nặn, xâu vòng, xếp hình,... - TCM: Cắp hạt bỏ giỏ.	
* Dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ thích nghi với chế độ với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau của địa phương như: Thịt lợn, thịt bò, cá, rau, canh... - Tập luyện nề nếp thói quen rửa tay trước khi ăn, ăn không khóc, không nói chuyện, tự xúc cơm, không làm rơi cơm trong khi ăn uống. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống.	* Hoạt động ăn - Thực hành gọi tên các món ăn ở trường trong giờ ăn như: Thịt, cá, trứng, canh rau cải, canh bí,... - Trẻ tập nói với cô giáo trong giờ ăn khi muốn ăn thêm thức ăn, ăn canh,... - Trẻ thực hành tập luyện thói quen rửa tay trước khi ăn, ăn không khóc, không nói chuyện, tự xúc cơm, không làm rơi cơm trong khi ăn.	
11	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn như thực hành xúc cơm, uống nước, rửa tay trước khi	- Xúc cơm, uống nước. - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn - Thực hành cho trẻ xúc cơm, uống nước. * Hoạt động vệ sinh - Cho trẻ thực hành rửa tay trước khi ăn, lau	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	ăn, lau mặt,...		mặt, uống nước xúc miệng sau khi ăn với sự giúp đỡ của cô.	
12	- Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; Đi giày dép; Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Đội mũ khi ra nắng, biết nắng làm mình bị ốm. - Nhận ra sự thay đổi của thời tiết. Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	* Hoạt động chơi - Trẻ thực hành đội mũ khi ra nắng. - Thực hành mặc quần áo khi trời lạnh.	
13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng,...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: dao, kéo, vật sắc nhọn, bình nước nóng... - Nhận biết những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần: Ổ điện, bếp đang đun, giếng, ao, mương, suối, cầu...	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, xoong cơm, canh nóng, xô nước...	

2. Phát triển nhận thức

15	- Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của: Một vài đặc điểm của mùa xuân. Hoa đào, hoa mai. Bánh chưng, bánh dày. Một số hoạt động trong ngày tết quê em.	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi hoa đào, hoa mai, bánh chưng, bánh dày. Một số hoạt động trong ngày tết và màu sắc, mùi vị ... của hoa, bánh,...có trong ngày tết, mùa xuân. - Nếm vị của một số thức ăn: Canh, món xào, món luộc (Mặn, chua)..	* Chơi -tập có chủ định - NB: Hoa đào, hoa mai. - NB: Bánh chưng, bánh dày. - NB: Một số hoạt động trong ngày tết quê em. * Hoạt động ăn - Cho trẻ nếm vị của một số thức ăn: Canh, món xào, món luộc,...	
19	- Trẻ nói được tên hoa đào, hoa mai, bánh chưng, bánh	- Nói được tên hoa đào, hoa mai, bánh chưng, bánh dày	* Chơi -tập có chủ định - NB: Hoa đào, hoa mai	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	dày và một số hoạt động trong ngày tết quê em.	và một số hoạt động trong ngày tết quê em.	- NB: Bánh chưng, bánh dày. - NB: Một số hoạt động trong ngày tết quê em. * Hoạt động chơi - Cho trẻ xem hình ảnh và gọi tên một số hoạt động trong ngày tết, mùa xuân.	
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu. Yêu cầu trẻ gọi tên một số loại hoa, quả có màu đỏ, màu vàng thường có vào ngày tết, mùa xuân và một số loại thực phẩm giàu dinh dưỡng như: Quả bí có màu gì? Quả su su có màu gì?...	- Nhận biết màu đỏ, xanh, vàng.	* Hoạt động chơi - Xem tranh, sách, băng hình về một số loại hoa, quả, bánh...và chỉ những loại hoa, quả có màu đỏ, xanh, vàng. - Cho trẻ chơi với hạt, khối nhựa, bóng màu đỏ, màu xanh, màu vàng yêu cầu trẻ lấy và cất đúng màu. - Trong khi chơi ở khu vực bé chơi thao tác vai cho trẻ nói tên như quả bí có màu gì? Quả su su có màu gì?	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

*Nghe

22	- Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay? ...”	- Nghe và thực hiện yêu cầu bằng lời nói. - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động chơi - Yêu cầu trẻ trong giờ dạo chơi ngoài trời: Các con cất đồ chơi vào rổ rồi đi vào lớp; Giờ chơi – tập ở các khu vực chơi: Các con cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay...	
24	- Trẻ hiểu nội dung truyện cây táo đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại đoạn truyện cây táo nhiều lần có sự gợi ý từ cô giáo. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Cây táo (GDCX). * Hoạt động chơi - Cho trẻ xem tranh,	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	vật trong truyện cây táo (GDCX).	gửi trong truyện cây táo (GDCX).	hình ảnh truyện cây táo và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong truyện.	
* Nói				
25	- Trẻ phát âm rõ tiếng trong các bài thơ: Cây đào, bé chúc cả nhà và câu truyện cây táo (GDCX).	- Phát âm các âm khác nhau trong các bài thơ: Cây đào, bé chúc cả nhà và câu truyện cây táo (GDCX).	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Cây táo (GDCX). - Thơ: Cây đào, bé chúc cả nhà. * Hoạt động chơi - Xem tranh, sách, băng hình và phát âm rõ tên về một số loại bánh, hoa, quả thường có vào ngày tết, mùa xuân.	
26	- Trẻ đọc được bài thơ: Cây đào, bé chúc cả nhà và các bài đồng dao, ca dao: Hoa sen với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các bài thơ: Cây đào, bé chúc cả nhà. - Đọc đồng dao, ca dao: Hoa sen.	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Cây đào. - Thơ: Bé chúc cả nhà. * Hoạt động chơi - Đọc đồng dao, ca dao: Hoa sen.	
27	- Trẻ nói được câu đơn, có các từ thông dụng chỉ sự vật, một số hoạt động trong ngày tết.	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài.	* Chơi - tập có chủ định - Xem tranh ảnh và gọi tên: Một số hoạt động trong ngày tết và một số món ăn giàu dinh dưỡng hằng ngày. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rửa tay, rửa mặt, uống nước...	
28	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Hỏi về các vấn đề	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp, hỏi các vấn đề quan tâm như: Hoa	* Hoạt động chơi - Trẻ hỏi về các vấn đề trẻ quan tâm như: Hoa gì đây? Hoa đào có vào mùa nào?... - Nhắc nhở trẻ chào cô,	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	quan tâm như: Hoa gì đây ? Hoa đào có vào mùa nào?...	gì đây?... - Chào hỏi trò chuyện với cô, với bạn, với người thân.	các bạn, ông bà, bố mẹ,...khi đến lớp, ra về trong giờ đón, trả trẻ.	
4. Phát triển TCKNXH & TM				
30	- Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi): Bạn trai, bạn gái.	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân bạn trai: Tóc ngắn, mặc quần áo; bạn gái: Tóc dài buộc nơ, mặc váy.	* Hoạt động chơi - Cho trẻ thực hành nói tên, tuổi, đặc điểm bên ngoài của bản thân, bạn trai, bạn gái.	
32	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh, bạn bè, cô giáo, gia đình...	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với cô và các bạn,... trong giờ đón, trả trẻ, dạo chơi ngoài trời, chơi ở các khu vực chơi,...	
33	Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Cho trẻ xem và thực hành nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận của các bạn nhỏ trong video.	
34	- Trẻ biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ.	- Biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ.	- Trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt.	
37	- Trẻ thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...)	* Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Bán hàng, nấu ăn, bế em.	
39	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn như: Xếp hàng chờ đến lượt đi rửa tay, để đồ chơi vào nơi quy	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên. - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở	* Hoạt động ăn, vệ sinh - Trẻ thực hiện yêu cầu của cô như: Xếp hàng chờ đến lượt đi rửa tay, để đồ chơi vào nơi qui	

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
	định, ăn xong vứt rác vào thùng rác,...	nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định, ăn xong cất bát vào rổ, bỏ rác vào thùng rác.	định, ăn xong cất bát vào rổ, bỏ rác vào thùng rác. * Hoạt động chơi - Kỹ năng cầm thìa, cầm bát... - Kỹ năng bỏ rác vào thùng rác.	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc: Bé và hoa, sắp đến tết rồi.	- Nghe hát: Mùa xuân đến rồi, bé mừng tuổi. Nào mình cùng đi ăn. Chơi với dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,... - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Bé và hoa, sắp đến tết rồi. - Trẻ biết chơi trò chơi: Thi ai giỏi.	* Chơi - tập có chủ định - Dạy hát: Bé và hoa, sắp đến tết rồi. - Nghe hát: Mùa xuân đến rồi, bé mừng tuổi. - TCÂN: Thi ai giỏi. * Hoạt động chơi - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,...	
41	- Trẻ thích tô màu, vẽ, dán, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc): Dán hoa đào, tô màu bông hoa.	- Di màu, nặn, vẽ nguệch ngoạc: Tô màu bông hoa, dán hoa đào. - Xé giấy vụn, vò giấy, gấp giấy, xếp hình. - Xem tranh, ảnh, video về một số hoạt động có trong ngày tết, mùa xuân.	* Chơi - tập có chủ định - Dán hoa đào - Tô màu bông hoa. * Hoạt động chơi - Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn... - Xem tranh ảnh, video về một số hoạt động có trong ngày tết, mùa xuân...	
Tổng số: 27 mục tiêu				

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thuý

Lò Thị Thủy

